

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2017/HS-ST**

Ngày: **06/6/2017**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: ông Lâm Bách

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Sỹ – Giám đốc Trung tâm dân số kế hoạch hóa gia đình huyện Thuận Bắc.

2. Bà Kator Thị Quanh – Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân xã L, huyện Thuận Bắc

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Trương Trần Thanh Thư – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên toà: ông Võ Hữu Lục– Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2017, tại Trụ sở Ban quản lý thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2017/HS-ST ngày 28/4/2017 đối với bị cáo: **MANG D**

Sinh ngày: 10/02/1998, tại Ninh Thuận; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận;

Dân tộc: chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Bà la môn; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông: (không rõ) và bà Thập Thị N; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại; *Có mặt tại phiên tòa.*

* Người bào chữa cho bị cáo: ông Ngô V P – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Thuận; *Có mặt tại phiên tòa.*

* Người bị hại: anh Đạo Lượng Ngọc L – sinh năm: 1998 (đã chết)

* Đại diện theo pháp luật người bị hại: ông Đạo Ngọc L - sinh năm: 1975 và bà Lượng Thị Đ – sinh năm: 1977 – là cha, mẹ ruột anh L.

Do ông Đạo Ngọc L - đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền lập ngày 26/5/2017)

Địa chỉ: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 07/9/2016 Mang D điều khiển xe mô tô biển số 60S6 - 3906 chở Thành A D đi từ thôn X về lại thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc. Khi chạy qua ngã ba B khoảng 300m thì phía trước có xe mô tô biển số 85V3 - 8852 do Đạo Lượng Ngọc L điều khiển chạy cùng chiều bên phải và 2 xe mô tô chạy ngược chiều đang đi tới. D điều khiển xe chạy giữa đường và chạy song song với xe L điều khiển một đoạn khoảng 10m, do sợ va chạm với xe mô tô ngược chiều nên D đánh tay lái sang bên phải để tránh dẫn đến xe của D va chạm với xe của L làm cả hai xe té ngã xuống đường. Hậu quả Đạo Lượng Ngọc L chết trên đường đưa đi cấp cứu, Mang D và Thành A D bị thương, 2 xe mô tô hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 146/TT ngày 14/9/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận nguyên nhân chết của Đạo Lượng Ngọc L do sốc đa chấn thương gãy xương chính mũi, gãy xương gò má trái, phải, gãy xương hàm dưới, gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái, phải biến dạng.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ hai xe mô tô, sau đó trả lại xe mô tô 85V3 – 8852 cho ông Đạo Ngọc L, và xe mô tô 60S6 - 3906 cho ông Lưu P H là các chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại số tiền là 25.000.000đ.

Đối với anh Thành A D do bị thương nhẹ, không yêu cầu giám định tỷ lệ tổn thương và cũng không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 28/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Mang D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mang D từ 18 đến 24 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo: đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

(BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tuy nhiên, trước khi gây tai nạn bị cáo Mang D có sử dụng bia nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định nồng độ cồn có vượt quá mức quy định để làm căn cứ định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 202 BLHS là có thiếu sót.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Mang D trình bày không nhớ diễn biến sự việc gây tai nạn giữa bị cáo và anh Đạo Lượng Ngọc L như với những tài liệu thu thập tại hồ sơ như biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 121, 122), biên bản khám nghiệm phương tiện (BL 127 đến 130) đã được thẩm tra tại phiên tòa, cùng lời trình bày của người làm chứng có đủ căn cứ xác định: bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô trên 50 cm³ theo như quy định tại khoản 1 Điều 58, điểm a khoản 2 Điều 59 Luật giao thông đường bộ nhưng vẫn điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường với tốc độ lớn, không có đèn chiếu sáng phía trước, không quan sát toàn diện mặt đường trong khi đang có hai xe mô tô đi ngược chiều và xe mô tô 85V3 – 8852 do anh Đạo Lượng Ngọc L điều khiển đi cùng chiều, bị cáo không có tín hiệu xin vượt mà vẫn cho xe vượt xe anh L nên khi hai xe ngược chiều đến gần bị cáo đã đánh tay lái sang phải lách tránh, dẫn đến phần đầu xe mô tô và phần lốc máy bên phải xe bị cáo điều khiển va chạm với phần đầu xe mô tô do anh L điều khiển đang lưu thông phía trong làn, đúng phần đường của mình, làm cả hai xe ngã xuống đường.

[3] Như vậy, lỗi chính gây ra tai nạn thuộc về bị cáo Mang D. Bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1, 2 và 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết một người (anh L) nên việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo Mang D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 điều 202 Bộ luật hình sự (không có giấy phép lái xe theo quy định) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Chính hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện khác khi tham gia giao thông trên đường, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động với gia đình bồi thường thiệt hại về dân sự cho gia đình người bị hại; Mặc khác, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bản thân của bị cáo cũng bị thương tật do tai nạn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự (BLHS).

[6] Xét: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 điều 46 BLHS đủ điều kiện để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 2 điều 202 BLHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường dân sự và giao nhận tiền đầy đủ. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô 85V3 – 8852 cho ông Đạo Ngọc L, xe mô tô 60S6 - 3906 cho ông Lưu P H là các chủ sở hữu, cùng giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu là phù hợp.

[9] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (kèm theo Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án) thì Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Mang D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

* Áp dụng: điểm a khoản 2 điều 202, điểm b, p khoản 1 điều 46, khoản 2 điều 46, điều 47 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Mang D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt giam thi hành án.

* Về án phí: Bị cáo Mang D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện theo pháp luật của người bị hại quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Lưu (hồ sơ, Án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lâm Bách (đã ký và đóng dấu)